

# HƯỚNG DẪN ĐÁNH GIÁ THEO CHUẨN KIẾN THỨC, KĨ NĂNG MÔN LỊCH SỬ QUA DẠY HỌC CHƯƠNG “XÃ HỘI CỔ ĐẠI” - LỚP 10, CHƯƠNG TRÌNH CHUẨN

• TS. VŨ THỊ NGỌC ANH

*Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam*

## 1. Đặt vấn đề

Chương trình giáo dục (GD) phổ thông cấp THCS và cấp THPT ban hành theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT ngày 05/5/2006 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo đã nêu rõ:

Đánh giá kết quả GD của học sinh (HS) ở các môn học và hoạt động GD trong mỗi lớp ở cấp THCS và cấp THPT nhằm “xác định mức độ đạt được mục tiêu GD cấp THPT, làm căn cứ để điều chỉnh quá trình GD, góp phần nâng cao chất lượng GD toàn diện”. Đồng thời, đánh giá kết quả GD của HS ở các môn học và hoạt động GD phải “căn cứ vào chuẩn kiến thức, kĩ năng và yêu cầu về thái độ của từng môn học và hoạt động GD ở từng lớp, cấp học” (Chương trình GD phổ thông cấp THPT trang 11).

Tuy nhiên, do có những chủ đề mà chuẩn kiến thức, kĩ năng được mô tả còn chung chung, khái quát nên để đánh giá được kết quả học tập của HS một cách khách quan, toàn diện, khoa học và công bằng thì cần phải cụ thể hoá chuẩn kiến thức, kĩ năng thành các tiêu chí, thông qua việc nêu rõ các hành động, thao tác HS phải tiến hành, hoặc các chỉ số mà người đánh giá có thể đo được.

## 2. Quy trình đánh giá kết quả học tập theo chuẩn kiến thức, kĩ năng đã qui định trong chương trình môn lịch sử

Quy trình đánh giá là trình tự các bước cần phải tiến hành khi thực hiện quá trình đánh giá. Đánh giá kết quả học tập của HS theo chuẩn kiến thức, kĩ năng đã qui định trong chương trình môn lịch sử gồm các bước sau:

1. *Xác định mục đích, yêu cầu đánh giá:* Đánh giá mức độ đạt chuẩn kiến thức, kĩ năng những chủ đề đã học thuộc nội dung cần đánh giá.

2. *Tiêu chí hoá chuẩn đánh giá:* Chọn ra những chuẩn kiến thức kĩ năng cơ bản thuộc các chủ đề đã học và cụ thể hoá các mức độ cần đạt

của từng nội dung đó ở các cấp độ nhận thức: biết, hiểu, vận dụng.

3. *Lựa chọn loại hình đánh giá:* nếu đánh giá tổng kết sau một học kì thì sử dụng công cụ là đề kiểm tra.

### 4. *Biên soạn đề kiểm tra*

Với công cụ là đề kiểm tra thì tiến hành theo qui trình sau:

#### 1. *Thiết lập ma trận để kiểm tra*

- Lập một bảng có 2 chiều: một chiều là nội dung cần kiểm tra; chiều kia là các cấp độ tư duy trong chuẩn chương trình. Mỗi ô trong bảng là các chuẩn chương trình cần kiểm tra, số lượng câu hỏi và trọng số điểm tương ứng đối với mỗi nội dung, mỗi cấp độ tư duy cần đo.

- Liệt kê các chuẩn cần kiểm tra ứng với mỗi mức độ nhận thức, mỗi nội dung tương ứng trong từng ô của bảng.

- Xác định số điểm cho từng nội dung và từng mức độ nhận thức cần kiểm tra.

+ Xác định số điểm cho từng nội dung căn cứ vào tổng số tiết qui định trong phân phối chương trình và mức độ quan trọng của nội dung đó.

+ Xác định số điểm cho từng mức độ nhận thức.

- Xác định số lượng, hình thức cho các câu hỏi trong mỗi ô của bảng hai chiều.

+ Xác định thời gian, số điểm tương ứng cho từng phần

+ Xác định số điểm, số lượng câu hỏi cho từng ô của bảng hai chiều

#### 2. *Thiết kế câu hỏi theo ma trận*

Căn cứ vào bảng hai chiều để thiết kế câu hỏi cho đề kiểm tra. Cần xác định rõ nội dung, hình thức, lĩnh vực kiến thức và mức độ nhận thức cần đo qua từng câu hỏi và toàn bộ câu hỏi trong đề kiểm tra. Các câu hỏi phải được biên soạn sao cho đánh giá được chính xác mức độ đáp ứng chuẩn kiến thức, kĩ năng và yêu cầu về thái độ được qui định trong chương trình.

**3. Xây dựng đáp án và hướng dẫn chấm**

Việc xây dựng đáp án và hướng dẫn chấm được thực hiện trên cơ sở bám sát bảng hai chiều. Điểm toàn bài kiểm tra tính theo thang điểm 10, làm tròn số đến 0,5 điểm. Điểm của các câu trắc nghiệm được quy về thang điểm 10 (theo quan hệ tỉ lệ thuận).

**3. Hướng dẫn đánh giá theo chuẩn kiến thức, kĩ năng môn Lịch sử qua dạy học chương “xã hội cổ đại” - lớp 10, chương trình chuẩn**

Chuẩn kiến thức, kĩ năng trong chương trình

môn lịch sử được qui định cụ thể cho từng chủ đề, do đó khi tiến hành kiểm tra, đánh giá kết quả học tập cuối chủ đề/chương thì cần vận dụng quy trình trên vào tiêu chí hoá chuẩn kiến thức, kĩ năng được qui định trong tất cả các chủ đề thuộc một hay nhiều chương của sách giáo khoa cho phù hợp.

Sau đây xin minh họa việc vận dụng quy trình trên vào tiêu chí hoá chuẩn kiến thức, kĩ năng ở chủ đề “xã hội cổ đại”, chương trình chuẩn môn Lịch sử lớp 10.

a) Về kiến thức

Cấp độ	Hành động, thao tác của HS cần đạt	Minh họa công cụ đo
Nhận biết	1. Biết xác định vị trí các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây  2. Kể lại được tên một số quốc gia cổ đại ở phương Đông	Câu hỏi: Hãy khoanh tròn chỉ một chữ cái trước câu trả lời đúng 1. Các quốc gia cổ đại xuất hiện sớm nhất là ở: A. Châu Á B. Châu Âu C. Châu Á, châu Phi D. Khu vực Mĩ la tinh  2. Các quốc gia cổ đại ở phương Đông là: A. Hi Lạp, La Mã B. Ai Cập, Lưỡng Hà C. Hi Lạp, Ai Cập D. La Mã, Lưỡng Hà
	+ Biết một số thành tựu văn hoá chính của các quốc gia cổ đại phương Đông và phương Tây	Kim tự tháp là thành tựu văn hóa của: A. Trung Quốc B. Ấn độ C. Ai Cập D. Lưỡng Hà
Thông hiểu	+ Trình bày được các thành bang: hoạt động kinh tế, thể chế chính trị: dân chủ và cộng hoà + Hiểu về tình hình kinh tế ở Ai Cập, Lưỡng Hà, Trung Quốc, Ấn Độ cổ đại và sự hình thành các quốc gia cổ đại ở phương Đông.	+ Chứng minh rằng: Bản chất của nền dân chủ ở A-ten là chế độ dân chủ chủ nô + Nền kinh tế chủ yếu của các quốc gia cổ đại phương Đông là: A. Thủ công nghiệp B. Thương nghiệp C. Nông nghiệp D. Công nghiệp
	- Trình bày được một số thành tựu văn hoá của phương Đông, phương Tây cổ đại (lịch, chữ viết, tính toán, kiến trúc).	+ Trình bày sự ra đời của chữ viết và lịch + Chứng minh rằng: Phương Đông là cái nôi của nền văn minh nhân loại
Vận dụng	Vận dụng các kiến thức đã học về đặc điểm hình thành xã hội có giai cấp và nhà nước để hiểu được thế nào là chế độ chiếm hữu nô lệ	+ Hai giai cấp cơ bản trong xã hội chiếm hữu nô lệ là hai giai cấp nào? Phân tích vai trò của mỗi giai cấp đó trong xã hội + Giai cấp chủ nô và nô lệ là hai giai cấp chính của: A. Xã hội nguyên thủy B. Xã hội chiếm hữu nô lệ C. Xã hội phong kiến kiến D. Xã hội tư bản

	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Thế nào là chế độ chuyên chế cổ đại</li> <li>- Thế nào là chế độ chiếm nô</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>+ Trong xã hội cổ đại phương Tây, nô lệ đóng vai trò như thế nào trong sản xuất?</li> <li>+ Tại sao gọi nhà nước cổ đại phương Tây là Nhà nước chiếm hữu nô lệ, còn nhà nước cổ đại phương Đông là Nhà nước chuyên chế?</li> </ul>
--	---	---

**b) Về kĩ năng**

<i>Cấp độ</i>	<i>Hành động, thao tác HS cần đạt</i>	<i>Minh họa công cụ đo</i>
Biết	Vẽ lại lược đồ các quốc gia cổ đại phương Đông theo SGK	Vẽ lại lược đồ các quốc gia cổ đại phương Đông vào vở bài tập
Hiểu	Xác định được vị trí các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây trên bản đồ	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Điền vào lược đồ trống các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây</li> <li>- Suy tầm các tranh ảnh về thành tựu văn hoá của các quốc gia cổ đại ở phương Đông và phương Tây</li> <li>- Giới thiệu về một thành tựu văn hoá của các quốc gia cổ đại mà em biết</li> </ul>
Vận dụng	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ lại lược đồ các quốc gia cổ đại</li> <li>- Vẽ được sơ đồ cơ cấu các tầng lớp xã hội của xã hội cổ đại ở phương Đông</li> <li>- Biết đánh giá các thành tựu văn hoá của các quốc gia cổ đại</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Vẽ lược đồ các quốc gia cổ đại vào giấy A3</li> <li>- Vẽ sơ đồ cơ cấu các tầng lớp xã hội của xã hội cổ đại ở phương Đông vào vở bài tập</li> <li>- Đánh giá một thành tựu văn hoá tiêu biểu của các quốc gia cổ đại còn tồn tại đến ngày nay</li> </ul>

Quy trình trên được vận dụng vào việc tiêu chí hoá các chuẩn kiến thức, kĩ năng được qui định trong tất cả các chương thuộc học kì I, học kì II và cả năm theo nguyên tắc sau:

+ Phải chọn tất cả các chương/chủ đề thuộc học kì hoặc cả năm

+ Căn cứ vào số tiết qui định cho từng chương hoặc chủ đề để xác định tỉ lệ chuẩn cần đo cho từng chương. Nhìn chung, tỉ lệ chuẩn lựa chọn ở các chương tỉ lệ thuận với số tiết dành cho chương đó. Trong mỗi chủ đề, cần lựa chọn những nội dung thể hiện chuẩn kiến thức, kĩ năng cơ bản có liên quan hoặc làm cơ sở cho những kiến thức của học kì II và những năm học tiếp theo.

+ Tỉ lệ chuẩn theo các cấp độ: biết, hiểu, vận dụng thường sử dụng tỉ lệ khoảng 3: 4: 3 hoặc 2: 4: 4.

+ Tiêu chí hoá các chuẩn kiến thức, kĩ năng, thái độ đã chọn.

Sơ đồ trên vừa mô tả thứ tự các bước trong quy trình, vừa chỉ rõ các mối quan hệ giữa các yếu tố chi phối nó ở mức độ tổng quát nhất. Tuy nhiên khi thực hiện cần phải căn cứ vào các điều kiện dạy học cụ thể để tiến hành một cách linh hoạt, đảm bảo tính hiệu quả và khả thi.

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Chương trình GD phổ thông môn Lịch sử (ban hành kèm theo quyết định số 16/ 2006/QĐ- BGD & ĐT ngày 05-5-2006 của Bộ trưởng Bộ GD và Đào tạo).
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo - Đề kiểm tra học kì cấp THPT môn Lịch sử, NXB Giáo dục, 2007.
3. Bộ GD và Đào tạo - Số 7475/ BGDDT-GDTrH, Hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục trung học năm học 2008-2009 ngày 15-8-2008.

**SUMMARY**

*From the procedure for standard-based assessment of learning achievement as defined in history curriculum, including: identification of objectives, assessment criteria; itemization of assessment standard; selection of assessment types; preparation of test items, the author presents the guides for assessment of History subject through the Chapter "Ancient societies" in order to identify the level of completion of upper secondary education goals, forming the basis of education adjustment, contributing to the improvement of overall quality of education.*